

Bản án số : 20/2025/HSST
Ngày : 20/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Kim Xuyên

Bà Nguyễn Thị Diệu Thu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Thu Hằng là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:**
Bà Bùi Nguyễn Vy Thương – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử trực tiếp công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

1. DƯƠNG VĂN T - Sinh năm: 1998 tại Bình Định; Nơi thường trú: 5 N, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định; chỗ ở: Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn N – sinh năm: 1967 và bà Võ Thị N1 – sinh năm 1970; vợ: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 12/9/2024; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN ĐẠI P (Đỏ) - Sinh năm: 1997 tại Bình Định; Nơi cư trú: Tổ D, Khu phố B, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ – sinh năm: 1967 và bà Trần Thị T1 – sinh năm 1970; vợ: Phan Thị H, sinh năm: 1999, có 01 con sinh năm 2019 (chưa đăng ký kết hôn); tiền án: Ngày 10/01/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn xử phạt 18 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo bản án số 05/2023/HSST ngày 10/01/2023; tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 12/9/2024; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Ngô Bảo C, sinh năm: 1996; Địa chỉ: Khu phố D, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định. (vắng mặt)

2. Ông Lê Tường T2, sinh năm: 1979; Địa chỉ: Tổ A, KV.1, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định. (vắng mặt)

3. Bà Nguyễn Thị Cẩm L, sinh năm: 2002; Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định. (vắng mặt)

4. Ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm: 1969; Địa chỉ: Tổ C, khu phố G, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 12/9/2024, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp cùng Công an phường T, thành phố Q và Đoàn Biên phòng cửa khẩu cảng Q tiến hành kiểm tra hành chính Phòng 101, khách sạn N2 thuộc phường T, thành phố Q, Bình Định phát hiện Dương Văn T (sinh năm 1998, trú tại Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An), Nguyễn Đại P (sinh năm 1997, trú tại Tổ D, khu phố B, phường N, thành phố Q, Bình Định), Ngô Bảo C (sinh năm 1996, trú tại Tổ B, khu phố E, phường H, thành phố Q, Bình Định) đang sử dụng trái phép chất ma túy. Lúc này, Nguyễn Đại P cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy bẻ gãy đoạn ống thủy tinh được uốn cong, một đầu hình tròn có bám dính tinh thể màu nâu vớt xuống sàn nhà cùng với 01 (một) bình nhựa có gắn nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng. Ngoài ra, Tổ công tác còn phát hiện trên bàn có 02 (hai) gói ni lông bên trong chứa các hạt tinh thể; trên giường có 02 (hai) bật lửa, 01 (một) nắp nhựa màu xanh có gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng – tím và 01 (một) đoạn ống thủy tinh được uốn cong, một đầu hình tròn. Qua đấu tranh, Dương Văn T, Nguyễn Đại P đều khai nhận P là người mua ma túy và chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy, T là người thuê phòng, C được P rủ đến để cùng sử dụng ma túy; do đó, Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đại P, Dương Văn T và tạm giữ tang vật.

Tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể đối với Dương Văn T, Nguyễn Đại P, Ngô Bảo C đều cho kết quả dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: Vào tối ngày 11/9/2024, Dương Văn T đến Bến xe miền Đ, thành phố Hồ Chí Minh đón xe khách về Q, Bình Định để làm lại Căn cước công dân. Do muốn có ma túy đem về Q sử dụng, T hỏi mua của một người nam (không rõ lai lịch) 01 (một) gói ma túy “đá” với giá 500.000 đồng; trên đường đi xe khách về, T liên lạc với Nguyễn Đại P để nói cho P biết việc T đang về Q và có mang theo 01 (một) gói ma túy, rủ P cùng sử dụng. Khoảng 05

giờ ngày 12/9/2024, T về đến B thành phố Q và gọi P đến đón. P đem theo 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá” (gồm bình nhựa gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa, trên nỏ thủy tinh đã có sẵn ma túy) rồi đến đón T. Sau đó, T nói P tìm phòng để nghỉ ngơi và cùng sử dụng ma túy thì P chở T đến khách sạn N2 thuộc phường T, thành phố Q, Bình Định. T đến quầy lễ tân của khách sạn hỏi thuê phòng thì lễ tân cho thuê Phòng 101 với giá 370.000 đồng/ngày. Sau khi cùng lên Phòng 101 thì P lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy - bình nhựa gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa, trên nỏ thủy tinh đã có sẵn ma túy - để ra giường rồi P, T cùng sử dụng. Sau đó, T lấy gói ma túy đã mua đặt lên bàn để tiếp tục sử dụng. Thấy ma túy còn lại ít nên khoảng 07 giờ cùng ngày, P đi mua thêm 01 (một) gói ma túy “đá” nữa với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) của một người nam tên T3 (không rõ lai lịch) tại Cổng nhà văn hóa trên đường P, thành phố Q. Sau đó, P đi đón và rủ bạn gái là Ngô Bảo C đến Phòng 101, khách sạn N2 để cùng sử dụng ma túy. Khoảng 09 giờ cùng ngày, P, C đến Phòng 101 thì P lấy gói ma túy vừa mua góp vào cho cả nhóm. Một lúc sau, T đi làm thủ tục cấp lại Căn cước Công dân nhưng Cơ quan Công an hẹn làm việc vào buổi chiều nên T quay về phòng tiếp tục sử dụng ma túy với P, C thì bị bắt quả tang.

[2]. Bản cáo trạng số 18/CT-VKSBD-P1 ngày 20/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Dương Văn T, Nguyễn Đại P về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[4]. Tại phiên tòa, các bị cáo thống nhất với nội dung bản cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo như với mức án mà Viện kiểm sát đã đề nghị và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[5]. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn T, Nguyễn Đại P khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Bản cáo trạng đã nêu. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Văn T, Nguyễn Đại P về tội “*Tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Các bị cáo Dương Văn T, Nguyễn Đại P về tội “*Tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Dương Văn T từ 7 đến 8 năm tù.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đại P từ 7 đến 8 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu và tiêu hủy các vật chứng vụ án tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh và điều luật áp dụng*:

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn T, Nguyễn Đại P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, kết luận giám định, kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở xác định: Ngày 11/9/2024, tại bến xe miền Đ, thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Dương Văn T đã mua 01 gói ma túy của một người không rõ lai lịch với giá 500.000 đồng để mang về Q sử dụng cùng Nguyễn Đại P. Khoảng 5h, ngày 12/9/2024, P đến đón T tại Bến xe Q và chuẩn bị dụng cụ rồi cả hai đến khách sạn N2 thuê phòng cùng sử dụng ma túy. Do thấy số lượng ma túy còn ít nên P đi mua thêm 01 gói ma túy của người không rõ lai lịch và rủ thêm bạn gái Ngô Bảo C cùng đến khách sạn Ngọc H2 sử dụng ma túy cùng P và T. Khoảng 11h30' ngày 12/9/2024, cả nhóm bị Cơ quan chức năng phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định, giám định số 435/KL-KTHS ngày 17/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- Tinh thể màu nâu (ký hiệu A1) bám dính bên trong 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong, một đầu hình tròn giám định là ma túy, có khối lượng 0,0313 gam là Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A2) đựng bên trong 02 gói ni lông gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,3990 gam là Methamphetamine.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định các bị cáo Dương Văn T, Nguyễn Đại P phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, với tình tiết “*đối với 02 người trở lên*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 18/CT-VKSBD-P1 ngày 20/01/2025 của Viện

kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. *Về tính chất mức độ, hành vi phạm tội*: Hành vi của các bị cáo Dương Văn T, Nguyễn Đại P là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội. Bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy, còn có hành vi rủ rê, cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho người khác sử dụng. Thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Do đó, cần xử các bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tính chất răn đe và phòng ngừa tội phạm tương tự khác.

[4]. *Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

[4.1]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*:

- Bị cáo Dương Văn T không có tình tiết tăng nặng;
- Bị cáo Nguyễn Đại P đã chấp hành xong hình phạt tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” vào ngày 15/10/2023, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[6]. *Phân xử lý vật chứng*: Quá trình điều tra thu giữ: 01 phong bì số 435/KL-KTHS; 01 bình nhựa có gắn nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 02 bật lửa màu tím và màu đỏ; 01 nắp nhựa màu xanh có gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng – tím; 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong 1 đầu hình tròn. Đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

[7]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. *Về án phí*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Dương Văn T, Nguyễn Đại P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9]. *Vấn đề khác*: Trong vụ án này, Các đối tượng đã có hành vi bán ma túy cho Dương Văn T, Nguyễn Đại P: T, P mua ma túy của các đối tượng không biết rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra,

xử lý; Đối với Ngô Bảo C: C là người được P rủ đến sử dụng ma túy cùng P, T. C chỉ tham gia sử dụng trái phép chất ma túy mà không có bất kỳ hành vi nào khác; Do đó, Ngô Bảo C không đồng phạm với P, T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, nên Cơ quan điều tra chuyển xử lý hành chính là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

- *Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Văn T.*

- *Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đại P.*

- *Điều 47; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.*

- *Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

2. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn T, Nguyễn Đại P phạm tội “*Tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy*”.

3. Xử phạt:

3.1. Bị cáo Dương Văn T 7 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/9/2024.

3.2. Bị cáo Nguyễn Đại P 7 (bảy) năm 3 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/9/2024.

4. Về phần xử lý vật chứng: *Vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy:*

- 01 phong bì số 435/KL-KTHS, bên ngoài có ghi: H3 lại đối tượng giám định: Võ, bao bì đựng mẫu vật; 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong, 1 đầu hình tròn; 0,0245gam mẫu A1 và 0,3384 gam mẫu A2 còn lại sau giám định. (Toàn bộ mẫu hoàn lại đựng trong 1 bì thư dán kín niêm phong: dấu tròn “Phòng K - Công an tỉnh B”; chữ ký bên giao và bên nhận).

- 01 bình nhựa có gắn nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng;

- 02 bát lửa màu tím và màu đỏ;

- 01 nắp nhựa màu xanh có gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng – tím;

- 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong 1 đầu hình tròn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

5. Về án phí: Bị cáo Dương Văn T, Nguyễn Đại P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trường hợp các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thanh